

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2019/HS-ST

Ngày 10-7-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN H, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Lệ Dung

Ông Nông Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Minh Hương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nông Đức Kh, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1997 tại xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú: Xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn B bà Hoàng Thị Y; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án hay xử phạt hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/4/2019 đến ngày 07/4/2019, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hoàng Thị Y, 1976, có mặt.

Nơi thường trú: Xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 01/4/2019 tổ công tác Công an huyện H đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng phát hiện 01 đối tượng vận chuyển hàng cấm tổ công tác đã dừng xe kiểm tra và đưa người cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an huyện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua kiểm tra xác định đối tượng là Nông Đức Kh; trong bao tải sau yên xe có 09 bánh hình trụ tròn được bọc bằng giấy màu đỏ vàng bên ngoài có ghi chữ Trung Quốc đều có cùng kích thước đường kính 24 cm, cao 06 cm; 04 bánh hình trụ tròn được bọc bằng giấy màu đỏ vàng bên ngoài có ghi chữ Trung Quốc đều có cùng kích thước đường kính 20 cm, cao 05 cm; 10 dây màu đỏ được dán giấy màu vàng xanh có ghi chữ Trung Quốc đều có cùng kích thước 30 x 05 cm, dày 01 cm; đối tượng Nông Đức Kh khai các vật chứng này đều là pháo.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra và thu trên người Nông Đức Kh: 01 ví da màu đen đã bị rách bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân số 085101369 mang tên Nông Đức Kh, 01 thẻ Agribank số 9704050725327147 mang tên Nông Đức Kh, 02 tờ tiền mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng) gồm 01 tờ tiền có số seri: 7495781 và 01 tờ tiền có số seri: 8868831; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Wiko đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng, có số Imei1: 356323094733454/04, Imei2: 356323094833452/04; 01 xe mô tô nhãn hiệu VMER San Đa màu sơn đen bạc biển kiểm soát: 11Z1 – 2443 số máy: VMSA4A – H207893; số khung: SA10DH8H207893.

Toàn bộ số pháo thu được khi bắt quả tang Nông Đức Kh có khối lượng tịnh là 15 kg (mười năm ki lô gam).

Ngày 03/4/2019 quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 23 kèm theo mẫu tang vật là 01 bánh cuộn tròn được bọc giấy màu đỏ vàng có chữ Trung Quốc có đường kính 24 cm, cao 06 cm; 01 bánh cuộn tròn được bọc bằng giấy đỏ vàng bên ngoài có chữ Trung Quốc đường kính 20 cm, cao 05 cm và 01 dây màu đỏ được dán giấy màu vàng xanh có ghi chữ Trung Quốc chiều dài 30 cm, rộng 05 cm, cao 01 cm gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn để giám định. Tại kết luận giám định số 101/KL-PC09 ngày 04/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại cơ quan điều tra, Nông Đức Kh khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/4/2019 Khái một mình lái xe máy biển kiểm soát 11Z1 – 2443 đi từ nhà đến khu vực mốc 657 thuộc xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng để mua pháo, khi đến mốc 657 Kh gặp một người phụ nữ lạ không quen biết khoảng 40 tuổi, Kh không quen biết, Kh nhờ người phụ nữ đó sang Trung Quốc mua pháo, người phụ nữ đó đồng ý, Kh bảo người phụ nữ đó mua cho 09 (chín) bánh pháo tròn loại to, 04 (bốn) bánh pháo tròn loại nhỏ, 10 (mười) dây pháo tép và đưa cho người phụ nữ đó 1.000.000đ (một triệu đồng tiền Việt Nam) bao gồm cả tiền mua pháo và tiền công. Sau đó người phụ nữ đi vào Trung Quốc còn Kh ngồi đợi bên hàng rào thuộc lãnh thổ Việt Nam, khoảng 30 phút sau người phụ nữ đó quay lại và mang theo một bao tải dưa màu cam đưa cho Kh, Kh mở ra kiểm tra bên trong thấy có số pháo đã nhờ người phụ nữ mua. Kh buộc pháo đã mua lên xe máy chở về, khi đến khu vực thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng thì Kh bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nông Đức Kh về tội Vận chuyển hàng cấm.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSHQ ngày 30/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Đức Kh về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đức Kh phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” . Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Đức Kh từ 12 đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 32 tháng. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dưa màu cam chứa pháo nổ là hàng cấm; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Wiko, 01 ví da màu đen bên trong có 02 tờ tiền mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng), 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ Agribank mang tên Nông Đức Kh không liên quan đến tội phạm; và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì thêm, biết việc thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nông Đức Kh đều khai nhận vì để có pháo đốt trong dịp tết Tảo Mộ, ngày 01/4/2019 bị cáo đã một mình điều khiển xe máy đi từ nhà đến khu vực mốc 657 thuộc xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng thuê một người phụ nữ không quen biết sang Trung Quốc mua 09 bánh pháo hình tròn, 04 bánh pháo hình trụ và 10 dây pháo với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng Việt Nam) bao gồm tiền mua pháo và tiền công. Khi bị cáo đang vận chuyển số pháo mua được từ xã N về đến khu vực xóm N, thị trấn X, huyện H thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Qua kiểm tra và cân xác định số pháo bị cáo vận chuyển có khối lượng tịnh là 15 kg (mười lăm ki lô gam). Tại Kết luận giám định số 101/KL-PC09 ngày 04/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận đối với tang vật vụ Nông Đức Kh:

“Các mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ”.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản xác định khối lượng niêm phong tang vật, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nông Đức Kh đã đủ yếu

tổ cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm ” quy định điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản cấm sử dụng pháo; các cơ quan, đoàn thể và các tổ chức xã hội ở địa phương đã thường xuyên tuyên truyền, vận động mọi người không được vận chuyển, sử dụng pháo. Bị cáo Khải có trình độ văn hóa 12/12, có hiểu biết xã hội, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được pháo nổ là hàng cấm, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tự dẫn thân mình vào con đường phạm tội, do vậy, bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội: Bị cáo Nông Đức Kh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo còn xuất trình bằng Tổ quốc ghi công của ông nội: Nông Văn V là liệt sỹ, nhưng không thuộc diện bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ, nên không được chấp nhận. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành đúng chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách đã đảm bảo đạt được mục đích của hình phạt là răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Kh sống phụ thuộc gia đình, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, mức thu nhập của bị cáo không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu VMER San Đa màu sơn đen bạc biển kiểm soát: 11Z1 – 2443 mà Khải dùng để vận chuyển pháo ngày 01/4/2019 là xe của bà Hoàng Thị Y (mẹ Kh), việc Kh mang xe máy đi chở pháo gia đình đều không ai biết nên ngày 10/4/2019 bà Hoàng Thị Y đã có đơn xin được nhận lại chiếc xe mô tô trên. Ngày 26/4/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 13 trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là Hoàng Thị Y, bà không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với 01 bao tải dứa màu cam đã được niêm phong theo quy định, bên ngoài có dán giấy ghi vụ Nông Đức Kh bắt khoảng hồi 17 giờ 00 ngày 01/4/2019, bên trong có chứa pháo nổ là hàng cấm, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Wiko đã qua sử dụng, số Imei 1: 356323094733454/04, Imei 2: 356323094833452/04; 01 ví da màu đen đã bị rách, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân số 085101369 mang tên Nông Đức Kh, 01 thẻ Agribank số 9704050725327147 mang tên Nông Đức Kh, 02 tờ tiền mệnh giá 2.0000đ (hai nghìn đồng) trong đó 01 tờ tiền có số seri: 7495781 và 01 tờ tiền có số seri: 8868831. Các vật chứng này thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nông Đức Kh và không liên quan đến tội phạm do đó cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000đ (bốn nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Đức Kh phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Đức Kh 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/7/2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu cam bên trong có chứa pháo đã

được niêm phong theo quy định bên ngoài vỏ bao có dán giấy ghi: Vụ Nông Đức Kh bắt khoảng hồi 17 giờ 00 ngày 01/4/2019.

- Trả lại cho bị cáo Nông Đức Kh:

+ 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Wiko đã qua sử dụng màn hình cảm ứng có số Imei 1: 356323094733454/04; Imei 2: 356323094833452/04.

+ 01 ví da màu đen đã bị rách, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân số 085101369 mang tên Nông Đức Kh, 01 thẻ Agribank số 9704050725327147 mang tên Nông Đức Kh, 02 tờ tiền mệnh giá 2.0000đ (hai nghìn đồng) trong đó 01 tờ tiền có số seri: 7495781 và 01 tờ tiền có số seri: 8868831. Tạm giữ số tiền 4.000đ (bốn nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27 ngày 03/6/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Đức Kh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, huyện;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM
PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Văn Sơn

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án.